

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21/4/2023

V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Là

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân
huyện Đông Hưng.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng
3 năm 2023; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 19/2023/QĐXX-ST ngày 04 tháng 3 năm 2023; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Hoàng Lạc T1**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ
1, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh T2**, sinh năm 1992; Nơi đăng ký HKTT:
Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình; Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai
nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, địa chỉ: xã Đông Quan, huyện Đông
Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt chị T1; anh T2 có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Thanh T2 tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại
UBND xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình vào ngày 02/11/2013. Sau kết hôn vợ
chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn.
Nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói
chung và do anh T2 đánh vào tệ nạn ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Đông
Hưng, tỉnh Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ
sở cai nghiện bắt buộc, hiện anh T2 đang chấp hành quyết định áp dụng biện
pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập

tỉnh Thái Bình, đóng tại xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tùng.

Chị và anh T2 có 02 con chung là Nguyễn Trà M, sinh ngày 03/02/2015 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 06/10/2017. Từ khi anh T2 đi chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì con chung ở với chị. Do anh T2 đang chấp hành án phạt tù nên không có điều kiện nuôi con và cấp dưỡng cho con; vì vậy, chị nhận trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh T2 cấp dưỡng cho con.

Chị và anh T2 không có tài sản chung và không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại bản tự khai của anh Nguyễn Thanh T2 viết tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình có nội dung:***

Thời gian và điều kiện kết hôn của anh và chị Nguyễn Hoàng Lạc T1, như chị T1 khai là đúng. Sau khi kết hôn anh và chị T1 chung sống tại thôn Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình. Đến tháng 6/2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do chị T1 nhắn tin với người con trai khác, nói dối anh về quê ngoại nhưng thực chất chị đi chơi với bạn bè. Ngoài ra do anh bị bạn bè rủ rê nên bị nghiện ma túy, hiện anh đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Công lập tỉnh Thái Bình, đóng tại xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung nhưng chị Thảo cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Anh và chị T1 có 02 con chung như chị T1 khai. Do anh đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên vợ chồng ly hôn thì anh đồng ý để chị T1 nuôi hai con chung và không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con.

Anh và chị T1 không có tài sản chung, không có nợ chung nên anh không yêu cầu giải quyết tài sản.

Anh đã được nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình liên quan đến việc giải quyết vụ án. Do anh đang phải chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên không có điều kiện để tham gia phiên tòa xét xử vụ án Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị T1 và anh; vì vậy, anh viết đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Bị đơn anh Nguyễn Thanh T2 có nơi cư trú tại thôn Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý

vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Nguyễn Thanh T2 có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Tùng.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 và anh Nguyễn Thanh T2 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng mâu thuẫn và ly thân nhau do bất đồng quan điểm sống; anh T2 đánh vào tệ nạn xã hội; ngoài ra còn do anh T2 nghi ngờ lòng chung thủy của chị T1. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T1.

[2] Về con chung: Cả 02 con chung đang sinh sống cùng với chị T1. Hiện tại, anh T2 đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên không có điều kiện nuôi con. Con Nguyễn Trà M có đơn xin được ở với chị T1. Việc giao cả 02 con chung cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung. Chị T1 không yêu cầu anh T2 cấp dưỡng cho con chung là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tài sản: Do chị T1 và anh T2 không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị T1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị T1 và anh T2 có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 được ly hôn anh Nguyễn Thanh T2.

2/. Về con chung: Xử giao 02 con chung Nguyễn Trà M, sinh ngày 03/02/2015 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 06/10/2017 cho chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị T1 không yêu cầu anh Nguyễn Thanh T2 cấp dưỡng cho con chung.

Anh Nguyễn Thanh T2 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; anh Nguyễn Thanh T2 và chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ 300.000 đồng chị T1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003149 ngày 03/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Hoàng Lạc T1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Thanh T2 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THA DS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Kiên Trung